

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 – AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2026/HS-ST
Ngày 14-8-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Huỳnh Ánh Tuyết**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Trần Anh Tuấn**
2. Ông **Trần Đăng Khoa**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Chí Thăng** – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - An Giang tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thuý Diễm** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2026, Tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - An Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 85/2026/TLST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2026, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 315/2026/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2026, đối với bị cáo:

Danh Thanh H, sinh ngày 04/12/2005; Giới tính: Nam.

Nơi cư trú: xã T, tỉnh An Giang; Chỗ ở hiện nay: khu phố P, xã T, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Không; Con ông Danh N, sinh năm 1987 và bà Danh Thị Bích S, sinh năm 1980; Vợ con: Chưa có; Tiền án: Không

- Tiền sự: Bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 81 ngày 29/12/2025 của Công an xã Châu Thành, tỉnh An Giang; chấp hành xong ngày 06/01/2026.

- Về nhân thân:

+ Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang (nay là Tòa án nhân dân tỉnh An Giang) xử phạt Danh Thanh H 01 năm tù về tội mua bán trái phép vũ khí quân dụng, buộc nộp tiền thu lợi bất chính để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước là 200.000 đồng theo Bản án hình sự sơ thẩm số 25 ngày 26/9/2023. Bị cáo đã chấp hành xong. Đã xóa án tích.

+ Ngày 31/12/2025, Ủy ban nhân dân xã Châu Thành ban hành Quyết định số 4267 về việc áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với Danh Thanh H (thời hạn quản lý là 01 năm kể từ ngày 30/12/2025).

+ Ngày 26/02/2026, bị cáo bị Công an xã Châu Thành, tỉnh An Giang lập biên bản vi phạm hành chính do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Ngày 06/3/2026, Ủy ban nhân dân xã Châu Thành ban hành Quyết định số 689 về việc dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với Danh Thanh H.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/4/2026 cho đến nay. Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh An Giang.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 01/4/2026, Danh Thanh H đến cảng cá Tắc Cậu thuộc ấp Minh Phong, xã Bình An, tỉnh An Giang để xin ma túy của một người bạn tên N (chưa rõ nhân thân, lai lịch). N đồng ý và cho H ma túy. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, H mang số ma túy trên đến ấp Xà Xiêm, xã Bình An, tỉnh An Giang để dự đám phước. H ở lại đám phước đến khoảng 02 giờ ngày 02/4/2026 thì gặp Trần Quốc H1 (hiện đang bị khởi tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” trong một vụ án khác). H1 rủ H đi Rạch Giá chơi, H đồng ý rồi đi bộ ra đứng tại đầu đường thuộc ấp An Phước, xã Bình An, tỉnh An Giang. Tại đây, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh An Giang phối hợp với Công an xã Bình An tiến hành kiểm tra, bắt quả tang H đang tàng trữ trong túi áo bên trái đang mặc 01 bọc nylon trong suốt, được hàn kín hai đầu, kích thước 2,2 cm x 1,5 cm, bên trong chứa các hạt tinh thể dạng rắn, màu trắng, không đồng nhất, nghi là ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 963/KL-KTHS, ngày 08/4/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, kết luận:

Mẫu ký hiệu M gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,2583 gam.

Tại bản cáo trạng số: 50/CT-VKSKV3 ngày 21/7/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - An Giang đã truy tố bị cáo Danh Thanh H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – An Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Danh Thanh H từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu, tiêu hủy các vật chứng đã thu giữ trong vụ án.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - An Giang. Nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – An Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Ngày 02/4/2026, tại ấp An Phước, xã Bình An, tỉnh An Giang, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh An Giang phối hợp với Công an xã Bình An bắt quả tang Danh Thanh H đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,2583 gam chất ma túy loại Methamphetamine trong túi áo bên trái của H đang mặc.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, việc Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - An Giang truy tố bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ ma túy là chất gây nghiện, gây tác hại nghiêm trọng đến sức khỏe con người và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội, tội phạm khác. Mặc dù biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật chưa nghiêm.

Do đó, cần áp dụng đối với bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội trong một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời góp phần răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật

Hình sự. Tuy nhiên, xét về nhân thân, bị cáo có nhân thân chưa tốt, trước đây đã từng bị xử lý về hành vi vi phạm pháp luật. Đây là yếu tố cần được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần được áp dụng khi lượng hình nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - An Giang tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt và việc áp dụng các quy định của pháp luật để giải quyết vụ án là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết của vụ án nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 bìch nylon trong suốt được hàn kín, kích thước 2,2 cm x 1,5 cm, bên trong chứa các hạt tinh thể không đồng nhất, được niêm phong gửi giám định ký hiệu M. Sau giám định, mẫu vật còn lại được niêm phong trong phong bì màu trắng, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hoàng N1, người chứng kiến việc niêm phong Nguyễn Viết C và được đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang. Đây là vật chứng của vụ án và là chất ma túy thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[8] Đối với người đàn ông tên N, theo lời khai của bị cáo Danh Thanh H, đây là người đã cho H ma túy. Quá trình điều tra chưa xác định được đầy đủ nhân thân, lai lịch và nơi cư trú của người này. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra cần tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ. Khi có đủ căn cứ thì xử lý theo quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Danh Thanh H phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Danh Thanh H 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/4/2026.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử tịch thu tiêu hủy các vật chứng đã được thu

giữ trong vụ án. Theo lệnh nhập kho vật chứng số 1100/LNK- CSMT ngày 21/4/2026 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016. Xử buộc bị cáo Danh Thanh H phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND KV 3- An Giang;
- Công an tỉnh An Giang;
- THADS tỉnh An Giang;
- Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh

AG;

- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Ánh Tuyết